TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1- NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 76/2026/QĐST- HNGĐ

Ninh Bình, ngày 26 tháng 05 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 132/2026/TLST-HNGĐ ngày 12/05/2026 giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Bùi Thị V**, sinh ngày 28/9/1987; CCCD: 037187007980 ngày cấp 22/4/2021; nơi cấp: cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội;

Địa chỉ: Số 01, ngách 10/133, đường Trần Nhân T1, phố Thiện T2, phường N, tỉnh Ninh B.

-Bị đơn: Anh **Đỗ Khánh T**, sinh ngày 10/10/1986; CCCD: 037086014852 ngày cấp 23/7/2022; nơi cấp: cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội;

Địa chỉ: Số 01, ngách 10/133, đường Trần Nhân T1, phố Thiện T2, phường N, tỉnh Ninh B.

- Căn cứ vào Điều 147; Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55, 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 05 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18/05/2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Thị V và anh Đỗ Khánh T

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a.Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị V và anh Đỗ Khánh T thuận tình ly hôn.

b. Về con chung: Chị Bùi Thị V và anh Đỗ Khánh T có 03 con chung: là cháu Đỗ Tiến D sinh ngày 05/11/2010; cháu Đỗ Thị Ngọc A sinh ngày 09/10/2013; cháu Đỗ Đại Q sinh ngày 21/3/2018; Hiện nay cả 03 cháu đang ở với vợ chồng anh chị. Khi ly hôn giao chị Bùi Thị V được nuôi dưỡng cháu Đỗ Đại Q sinh ngày 21/3/2018

đến khi cháu Q đủ 18 tuổi. Giao anh Đỗ Khánh T được nuôi dưỡng cháu Đỗ Tiến D sinh ngày 05/11/2010; cháu Đỗ Thị Ngọc A sinh ngày 09/10/2013 đến khi cháu hai cháu đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Bùi Thị V không phải cấp dưỡng nuôi con chung

- *"Cha mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở giáo dục con; Cha mẹ không trực tiếp nuôi con không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con"*

- Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

c. Về tài sản chung, công nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

d. Về nghĩa vụ nộp án phí: Về nghĩa vụ nộp án phí: Chị Bùi Thị V tự nguyện chịu toàn bộ án phí thuận tình ly hôn là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại phòng thi hành án dân sự khu vực 1- Ninh Bình theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 000015720475 ngày 12/05/2026. Hoàn trả lại cho chị Bùi Thị V số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Ninh Bình;*
- *VKSND. Khu vực 1- Ninh Bình*
- *THADS tỉnh Ninh Bình;*
- *UBND xã(phường);*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án;*
- *Lưu án văn./.*

THẨM PHÁN
(đã ký)

Lâm Thị Thanh Nhàn